

Số: 45/2025/QĐST-HNGĐ

Quan Sơn, ngày 27 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Vi Văn T, sinh năm 1993;
Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.
- *Bị đơn*: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1992;
Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vi Văn Th và chị Phạm Thị D
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Anh Vi Văn Th và chị Phạm Thị D tự nguyện thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Anh Vi Văn Th và chị Phạm Thị D có ba con chung là cháu Vi Hồng Ng, sinh ngày 22/5/2017, cháu Vi Hồng H, sinh ngày 12/5/2019 và cháu Vi Đức H, sinh ngày 13/2/2021. Hai bên thống nhất anh Th trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Vi Đức H và chị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Vi Hồng Ng và cháu Vi Hồng H. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Ngoài ra, anh Th có một con riêng là cháu Vi Minh T, sinh ngày 13/7/2013. Chị D có một con riêng là cháu Phạm Kim Y, sinh ngày 22/10/2010. Hai bên tự nuôi dưỡng, chăm sóc con riêng của mình, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Vi Văn Th và chị Phạm Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Anh Vi Văn Th và chị Phạm Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Công nhận sự thoả thuận của các đương sự là

anh Thành tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Th đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23, số 0002617 ngày 07/5/2025. Trả lại anh Th 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- UBND xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hợp